

Thủ tục cấp đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có phạm vi hoạt động chủ yếu ở một tỉnh.

<p>Trình tự thực hiện</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Bước 1: Tổ chức khi có đủ các điều kiện theo luật định có nhu cầu đăng ký hoạt động tôn giáo gửi hồ sơ <i>đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nội vụ</i>; - Bước 2: Sở Nội vụ (Ban Tôn giáo) xem xét hồ sơ và đề nghị bổ sung trong trường hợp cần thiết; - Bước 3: <ul style="list-style-type: none"> + Sở Nội vụ (Ban Tôn giáo) phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định hồ sơ; + Sau khi thẩm định hồ sơ, Sở Nội vụ (Ban Tôn giáo) cấp hoặc không cấp đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức. Trường hợp từ chối cấp đăng ký phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.
<p>Cách thức thực hiện</p>	<p>Tiếp nhận trực tiếp hoặc qua đường bưu điện <i>tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Nội vụ</i>.</p>
<p>Thành phần, số lượng hồ sơ</p>	<ul style="list-style-type: none"> * Thành phần hồ sơ: <ul style="list-style-type: none"> - Văn bản đăng ký hoạt động tôn giáo (theo mẫu); - Giáo lý, giáo luật, lễ nghi; - Danh sách dự kiến những người đại diện tổ chức được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú hợp pháp xác nhận; - Số lượng người tin theo. * Số lượng hồ sơ: 01 bộ.
<p>Thời hạn giải quyết</p>	<p>Trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>
<p>Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính</p>	<p>Các tổ chức đã được đăng ký sinh hoạt tôn giáo ở Việt Nam có đủ điều kiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012.</p>
<p>Cơ quan thực</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Sở Nội vụ

hiện thủ tục hành chính	vụ. - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Nội vụ (Ban Tôn giáo).
Kết quả thực hiện thủ tục hành chính	Giấy chứng nhận - Đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc văn bản trả lời về việc không cấp Giấy chứng nhận - Đăng ký hoạt động tôn giáo.
Lệ phí	Không có.
Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai	- Mẫu B5: Đăng ký hoạt động tôn giáo. (Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ)
Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Có sinh hoạt tôn giáo ổn định từ hai mươi năm trở lên kể từ ngày được Ủy ban nhân dân cấp xã chấp thuận sinh hoạt tôn giáo, không vi phạm các quy định tại Khoản 2 Điều 8 và Điều 15 Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo; - Là tổ chức của những người có cùng niềm tin; có giáo lý, giáo luật, lễ nghi, đường hướng hành đạo và hoạt động gắn bó với dân tộc, không trái với thuần phong, mỹ tục và quy định của pháp luật; - Không thuộc tổ chức tôn giáo đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận; - Tên gọi của tổ chức không trùng với tên các tổ chức tôn giáo đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền công nhận hoặc tên các danh nhân, anh hùng dân tộc; - Có địa điểm hợp pháp để hoạt động tôn giáo; - Có người đại diện là công dân Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có uy tín trong tổ chức và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật. <p>(Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ)</p>
Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính	<ul style="list-style-type: none"> - Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo ngày 18/6/2004; - Nghị định số 92/2012/NĐ-CP ngày 08/11/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh tín ngưỡng, tôn giáo; - Thông tư số 01/2013/TT-BNV ngày 25/3/2013 của Bộ Nội vụ ban hành và hướng dẫn sử dụng biểu mẫu về thủ tục hành chính trong lĩnh vực

tín ngưỡng, tôn giáo;

- *Quyết định số 868/QĐ-BNV ngày 17/8/2015 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;*

- Quyết định số 18/2013/QĐ-UBND ngày 01/10/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc ban hành quy định phân cấp quản lý Nhà nước đối với hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

* **Ghi chú:** “Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung”